

Việt Nam đã quyết định mở cửa cảng Cam Ranh cho tàu hải quân nước ngoài, và xây dựng cảng này thành Trung tâm cảng dịch vụ hàng hải.

Theo các nhà quan sát, trong bối cảnh Hà Nội bị Bắc Kinh chèn ép tại Biển Đông, đây là một tính toán chiến lược mới trong nỗ lực của Việt Nam, nhằm hạn chế mối đe dọa đến từ Trung Quốc.



Cảng Cam Ranh theo bản đồ Google

Cuối tháng 10, đầu tháng 11/2010, nhân dịp kết thúc các Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN tại Hà Nội, Việt Nam đã loan báo một quyết định bất ngờ : đó là mở cửa cảng Cam Ranh cho tàu hải quân nước ngoài, và xây dựng cảng này thành Trung tâm cảng dịch vụ hàng hải.

Thoạt nhìn thông tin không liên quan gì đến nội dung các cuộc thảo luận giữa 18 nước Châu Á Thái Bình Dương tham gia hội nghị tại Hà Nội vì mang tính chất nội bộ của Việt Nam.

Tuy nhiên, theo các nhà quan sát, trong bối cảnh Hà Nội bị Bắc Kinh chèn ép tại Biển Đông, quyết định mở cửa Cam Ranh là một tính toán chi phí di chuyển và bố trí phòng mìn trong nỗ lực của Việt Nam, nhằm hạn chế mối đe dọa đến từ Philippines Bắc.

Số kiện chính thức của Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng đã thông báo quyết định này, rồi sau đó được Bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam Phùng Quang Thanh làm rõ thêm, chúng tôi tóm tắt quan trọng của diễn biến này.

Phải nói là khi loan báo thông tin về Cam Ranh, các nhân vật lãnh đạo Việt Nam đều như nhún nhún tính chất thực sự của quyết định. Trong cuộc họp báo chiều 30/10, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã xác định: Việt Nam sẵn sàng cung cấp dịch vụ cho tàu hải quân của tất cả các quốc gia, kể cả tàu ngầm, tại cảng Cam Ranh khi có yêu cầu.

Sau đó, trên những trang của báo chí, Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh đã cho biết thêm chi tiết về diễn biến này, mà theo ông hoàn toàn nhằm mục tiêu kinh tế, thực sự mìn.

Theo tướng Thanh, dĩ nhiên là Cam Ranh cũng có quân cảng của Việt Nam, nhưng tách biệt với khu Trung tâm dịch vụ quốc tế.

Theo trích dẫn của báo Sài Gòn Tiếp thị đầu tháng 11, Bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam xác định: « Tôi muốn lưu ý, căn cứ dành cho tàu nổi và tàu ngầm của Việt Nam là riêng, còn khu vực làm dịch vụ khách thuê tàu của riêng không liên quan gì đến nhau, nên không sợ lẫn lộn. Vì thế nó không ảnh hưởng gì đến việc bố trí quân sự của Việt Nam ».

Về các hoạt động tiếp nhận lại của khu dịch vụ Cam Ranh, tướng Thanh không lo ngại việc phức tạp các hàng không mìn như: « Căn cứ này sẽ chia cho tàu ngầm, tàu mặt nước, tàu quân sự, tàu dân sự. Nhưng tàu sân bay là khách thuê biệt, chúng ta chia có khả năng làm được, tuy nhiên không lo ngại việc tiếp nhận ».

Về các điều kiện phức tạp, ông Phùng Quang Thanh xác định là bất kể nước nào cũng có thể vào cảng, nhưng phải được phép của Việt Nam. Ông nói: « Đây là khu vực chủ quyền của chúng ta. Việt Nam là chủ đầu tư, là quản lý, làm chủ và nếu chúng ta không cho phép thì tàu

ngoài không thể ra vào được.

Các nước đều có thể vào cảng nhúng và đi vào biển phía xin phép Việt Nam và làm hợp đồng kinh tế với Việt Nam. Nhưng nước có tranh chấp chủ quyền với Việt Nam, chúng ta có thể xem xét vấn đề cho tàu vào ».

Tóm lại, đối với bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam, việc mở cửa Cam Ranh là một vấn đề thu hút sự chú ý của người. Một lần nữa ông xác định là không có vấn đề Việt Nam cho nước ngoài thuê Cam Ranh để đặt căn cứ quân sự :

« Đây là căn cứ làm dịch vụ hậu cần cho tất cả các nước trên thế giới, với tình hình bình đẳng... Điều gì nó không phải là một căn cứ quân sự nước ngoài, hay là cho nước ngoài thuê để làm căn cứ hậu cần cho tất cả ».

Bắt chấp các tuyên bố chính thức của giới lãnh đạo Việt Nam, hầu hết các quan sát viên quốc tế đều ghi nhận nhận thức chiến lược trong quyết định mở cửa cảng Cam Ranh cho hải quân ngoại quốc. Hãng tin AP (02/11) đã nêu quyết định của Việt Nam vào bài viết về các nước Đông Nam Á ngày càng lo ngại trước các hành động hung hăng của Trung Quốc ở vùng Biển Đông.

Việt Nam chia sẻ cảng Cam Ranh để ngăn chặn Trung Quốc

Tờ chí trên mạng The Diplomat (01/11) nhận định là quyết định của Việt Nam chắc chắn sẽ không làm cho Trung Quốc thích thú. Đối với tác giả Jason Miks, trong bài viết về Hạm đội Thái Bình Dương của Hải quân Hoa Kỳ, các tranh chấp chủ quyền khác nhau với Trung Quốc chỉ phản ánh, quyết định của Việt Nam với cảng Cam Ranh gần như chắc chắn là một phần trong cách phản ứng chung là thái độ càng lúc càng quyết đoán của Trung Quốc với sự sẵn sàng dùng biện pháp mạnh để áp đặt đòi hỏi chủ quyền của họ trong vùng Biển Đông.

Riêng Greg Torode, chủ bút báo Hàng Không South China Morning Post (01/11), một người quan tâm theo dõi hải quân Cam Ranh từ nhiều năm nay, nhận xét rằng ông nhận : « Việt Nam chia sẻ (cảng Cam Ranh) để ngăn chặn Trung Quốc ». Đây là một thái độ với mối nhút nhát của Hà Nội nhằm chống lại đà gia tăng sức mạnh quân sự của Bắc Kinh trên Biển Đông.

Greg Torode trích dẫn các nhà phân tích quân sự để đoán : « Một khi công việc của chúng ta hoàn thành ở Vịnh Cam Ranh, Mỹ và các cường quốc khu vực khác, vịnh là nơi đóng quân của Trung Quốc, sẽ là nơi đóng quân khách quan xuyên ».

Đôi với tác giả bài báo trên tờ South China Morning Post, Việt Nam từ lâu nay đã không đóng quân hay mở căn cứ trên đất của mình ngoài biên giới khác.

Đây là cam kết được đề cập đến trong các cuộc gặp gỡ với Bộ Kinh. Tuy nhiên gần đây, Việt Nam đã mở rộng hợp tác quân sự với một loạt các cường quốc, nhưng để ngấm ngầm xem xét những lợi ích của Trung Quốc trên Biển Đông. Và « tiếp tục lại của Cam Ranh sẽ là trung tâm của các cuộc đàm phán tiếp theo ».

Giá trị chiến lược của Cam Ranh đã được nhà báo nêu bật như sau :

Đây là quân cảng lớn nhất mà các tuyến đường biển chiến lược trên Biển Đông và quần đảo Trường Sa đang tranh chấp. Liên Xô đã tiếp quản Cam Ranh thành thành phố trú ẩn cho tàu bè của họ, bao gồm các tàu ngầm nguyên tử và xây dựng một trung tâm nghe trộm điện tử tại đây.

Theo một tùy viên hải quân châu Á có quan hệ gần gũi với Hoa Kỳ : “Cam Ranh là tài sản hải quân hợp dân nhứt có thể có trong trường hợp hợp tác hải quân trong khu vực là nhóm gia tăng sức mạnh để đối mặt với sự bành trướng của Trung Quốc”.

Theo ghi nhận của Báo Thanh Niên tại Việt Nam, giá trị chiến lược của Cam Ranh nằm ở vị trí địa điểm, cách các đường hàng hải quốc tế 1 giờ tàu biển, trong lúc công Hải Phòng cách đến 18 tiếng đường hàng hải. Được coi là cảng nước sâu tốt nhất Đông Nam Á, phần lớn vịnh Cam Ranh có độ sâu từ 18-32m, đáy vịnh gần như bằng phẳng, thuận tiện cho việc thả neo, tàu trên 3 vạn tấn có thể vào bất cứ lúc nào. Vịnh còn có khả năng đón nhận nhiều hơn một lần, bao gồm cả tàu chiến, tàu ngầm.

Thu hút các lực lượng có thể không hiếm tham vọng của hải quân Trung Quốc

Nhân xét của giới báo chí và việc Việt Nam sẵn sàng mở cửa cho hải quân quốc tế cùng không khác gì với quan điểm của các chuyên gia nghiên cứu. Trong bài phỏng vấn dành riêng cho RFI qua thủ đô Hà Nội, Giáo sư Carlyle Thayer, chuyên gia về Việt Nam và Châu Á tại Học viện Quốc phòng Úc đã đánh giá cao quyết định mở cửa Việt Nam.

« Việc Việt Nam cho phép tàu hải quân nước ngoài ghé vào Cam Ranh là một động thái khôn ngoan, vì có hình thức như là một biện pháp công bằng và đưa ra chi phí thấp, xem mặt nước nhau, nhưng kết quả thực tế sẽ là Hoa Kỳ, Nhật Bản, Nga và các nước khu vực khác như Úc có nhiều khả năng ghé cảng hơn là Trung Quốc.

Chiến hạm Trung Quốc đã từng ghé thăm Việt Nam rồi, nhưng để khai thác qua mặt bên, Hải quân Trung Quốc cũng có thể ghé vào Cam Ranh để ngăn không cho các cường quốc đẩy bệch lực lượng hải quân các nước khác đến đây.

Việc mở cửa Cam Ranh cho lực lượng hải quân nước ngoài là một ngón đòn “bảo vệ” trong chính sách đối ngoại « đa phương » của Việt Nam. Nó sẽ thu hút chính những lực lượng hải quân có thể kiểm soát được tham vọng hải quân của Trung Quốc, bằng cách duy trì một số hiện diện thực sự xuyên và tuần tra trong vùng biển Đông. Việc đưa ra ghé vào Cam Ranh để nghiên cứu và sửa chữa là một phần hỗ trợ thêm. »

Cam Ranh : chi phí di chuyển, kinh tế theo sau

Đối với giáo sư Thayer, ý nghĩa quan trọng đầu tiên của quyết định liên quan đến Cam Ranh là việc đưa ra chi phí thấp, sau đó mới đến khía cạnh kinh tế : « Quyết định của Việt Nam trước tiên mang tính chất đưa ra lý do chi phí thấp, sau đó mới là lợi ích thực sự. Việt Nam đã đưa ra cho tàu ngầm nhưng không có kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Khi Việt Nam ký một hợp đồng vũ khí với Nga để mua sáu tàu ngầm loại Kilo, hầu hết các bình luận phản ứng tiêu cực truyền thông đều không chú ý tới điểm yếu là sẽ cho Nga thiết lập một cơ sở tiếp nhận, bảo trì và sửa chữa các tàu ngầm. Vì vậy, Việt Nam phải mất một thời gian mới có được những khả năng để sửa chữa tàu ngầm.

Đội vận tải trên mặt nước thì lại là một vấn đề khác. Các mối quan hệ giữa hai bên tiếp xúc cho tập đoàn đóng tàu Vinashin đang gặp khó khăn. Việt Nam đã thực hiện một số sửa chữa nhỏ cho hạm đội tàu phao trục của Mỹ (loại mang ký hiệu USNS) tại thành phố Hồ Chí Minh và vận chuyển Vân Phong. Bây giờ thì cánh cửa đã rộng mở cho các hợp đồng sửa chữa một cách thông minh xuyên. Có một nhu cầu khác là Hải quân Mỹ sẽ tiến hành công việc này.

Nhiều công sở ở vận chuyển Cam Ranh đã bắt đầu hoạt động sau khi Nga rút đi. Bằng cách tính chi phí cho các dịch vụ mà mình cung cấp, Việt Nam có thể thu lại vốn đầu tư bỏ ra để nâng cấp căn cứ này. Vận chuyển Cam Ranh là một trong công việc được che chở thu lợi nhuận từ Đông Nam Á. Nếu được phát triển một cách nghiêm túc, Cam Ranh có thể trở thành một trong những công việc đầu tiên và tốt nhất trong khu vực trong những năm sắp tới đây ».

Số khó có căn cứ quân sự ngoài khơi Việt Nam

Với khả năng thông minh được nhu cầu nhà quan sát nêu lên là Hoa Kỳ có thể đồng ý tái lập căn cứ của họ ở Cam Ranh, giáo sư Thayer cho rằng điều đó khó có thể xảy ra :

« Mỹ sẽ không thiết lập một căn cứ tại Việt Nam. Thứ nhất, Việt Nam sẽ không cho phép điều đó. Thứ hai, căn cứ cũ được thông minh rằng tiền kém duy trì, và Hoa Kỳ không tìm cách tiêu tiền trong lĩnh vực này. Thứ ba, căn cứ cũ được biết là một tiêu đề đáng bỏ tiền mua đèn đường và máy bay tấn công ».

Đầu sao thì sẽ hiện diện của hải quân các nước trong vùng Biển Đông, được sự tiếp trợ hậu cần từ công việc Cam Ranh của Việt Nam có thể có tác động phần nào trong việc ngăn chặn một hành vi xâm phạm chủ quyền của Hải quân Trung Quốc như họ đã từng làm đối với Việt Nam vào năm 1988, hay với Philippines vào năm 1995.

Điều này cần thiết vào lúc Trung Quốc đang rất ráo riết tăng cường hạm đội của họ phụ trách Biển Đông và đặt bản doanh tại căn cứ ngay trên đảo Hoàng Nam. Giáo sư Thayer đã phân tích vấn đề này trong tham luận mà ông vừa trình bày tại hội nghị khoa học quốc tế lần thứ hai về Biển Đông vào tuần trước tại Sài Gòn.

« Hám đái Nam Hái đang đác hián đái hóa vái viác lán đáu tián mát tàu ngám nguyên tá thuác háng Jin và tàu đá bá đác trián khai tái căn cá Ngác Lâm trên đáo Hái Nam. Nái này hián đá là căn cá cáa các chián hám trên mát nác và tàu ngám thông tháng. Trung Quác đá kián sá trián khai thêm tàu ngám hát nhán đán Ngác Lâm.

Các cuác táp trán hái quân rám rá cáa Trung Quác trong thái gian qua, theo mát chuyên gia phân tích hái quân đã cho tháy : « Hái quân Trung Quác đã có đác năng lác cao vá pháng dián tác chián linh hoát, có thá trián khai lác láng mát cách đáng thái đái mát nác, trên mát nác và trên không. Há cũng đáng thái có đác thái đá tá tin đá trián khai lác láng ra xa hán trác đây, đá háu thuán mánh má cho các đòi hái chá quyán cáa Trung Quác tái vùng Bián Đông.»

Các ý nghĩa rát rõ ràng : Trung Quác đang phát trián năng lác đá có thá duy trì đác trong mát thái gian lâu dài các chián đách trián khai hái quân rám rá xuáng vùng quán đáo Tráng Sa và sâu xuáng phía nam. »